

BẢN TIN

HÀNG RÀO KỸ THUẬT TRONG THƯƠNG MẠI

Số 01, tháng 05/2025

www.tbt.gov.vn



WTO công bố báo cáo về hoạt động hỗ trợ kỹ thuật năm 2024

MỤC LỤC

Vấn đề hôm nay

3

WTO công bố báo cáo về hoạt động hỗ trợ kỹ thuật năm 2024



Hàng rào kỹ thuật trong thương mại

5

Danh mục thông báo TBT đã tiếp nhận từ 01/05/2025 - 10/05/2025

6

Tin cảnh báo TBT số 01 tháng 05/2025

10

Danh mục Tiêu chuẩn, Quy chuẩn kỹ thuật và văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến TBT mới ban hành



Quan ngại thương mại

12

Luật đảm bảo sản phẩm Halal số 33 năm 2014 của Indonesia (Phần 01)



Tranh chấp thương mại về TBT của WTO

16

Vụ kiện tranh chấp giữa Malaysia và Eu về các biện pháp của Liên minh châu Âu (EU) và một số quốc gia thành viên đối với dầu cọ và nhiên liệu sinh học từ cây cọ dầu (DS600) (Phần 03)

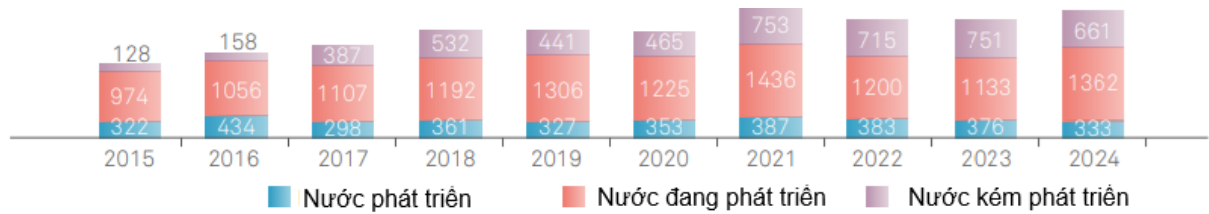


WTO công bố báo cáo về hoạt động hỗ trợ kỹ thuật năm 2024

Ngày 30/4/2025, Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO) đã công bố báo cáo về các hoạt động hỗ trợ kỹ thuật được thực hiện trong năm 2024. Đáng chú ý, báo cáo nhấn mạnh có tới hơn 80% mục tiêu hiệu suất của các hoạt động này đã được hoàn thành một phần hoặc toàn bộ. Trong năm 2024, WTO đã tổ chức hơn 300 hoạt động hỗ trợ kỹ thuật, cao nhất trong thập kỷ qua. Hơn 19.000 cán bộ nhà nước từ nhiều lĩnh vực đã được đào tạo, trong đó trên 5000 người đến từ các quốc gia kém phát triển nhất. So với năm 2023, số lượng người tham gia hoạt động hỗ trợ kỹ thuật tăng 19%, chủ yếu nhờ số lượng đăng ký học trực tuyến (e-Learning) tăng 45%. Báo cáo nhấn mạnh hiệu quả bền vững của loại hình hoạt động này trong việc hỗ trợ các bên thụ hưởng nâng cao kiến thức và kỹ năng.

Đặc biệt, năm 2024 ghi dấu ấn với sự gia nhập WTO của Comoros và Timor-Leste, hai quốc gia nhận được hỗ trợ kỹ thuật chuyên sâu trong suốt quá trình đàm phán gia nhập. Phó Tổng giám đốc WTO, ông Xiangchen Zhang đã viết trong lời tựa của báo cáo "Sự gia nhập thành công của hai quốc gia này đã chứng minh cho vai trò quan trọng của hỗ trợ kỹ thuật trong xây dựng năng lực và khung thể chế cần thiết, giúp các nước đang phát triển tham gia đầy đủ vào thương mại toàn cầu."

Trong lĩnh vực Hàng rào kỹ thuật trong thương mại (TBT), các hoạt động hỗ trợ kỹ thuật đã góp phần tăng số lượng thông báo của các bên được thụ hưởng hoạt động này. Năm 2024, số lượng thông báo mới đến từ nhóm các nước Thành viên đang phát triển và kém phát triển đã chiếm tới 83%.



Hình: Số lượng thông báo TBT mới xếp theo trình độ phát triển của nước Thành viên (giai đoạn 2015 - 2024) (Nguồn: báo cáo về hỗ trợ kỹ thuật năm 2024 của WTO)

Năm 2024, WTO tiếp tục kết hợp các hình thức hỗ trợ kỹ thuật gồm trực tuyến, trực tiếp và e-Learning trong đó có xác định các lĩnh vực ưu tiên như tiêu chuẩn, nông nghiệp, tiếp cận thị trường, thương mại dịch vụ, phòng vệ thương mại ...

Xem toàn bộ báo cáo tại [đây](#).

DANH MỤC CÁC THÔNG BÁO NHẬN ĐƯỢC

TỪ 01/04/2025 - 10/04/2025

Nước thông báo	Số lượng TB	Vấn đề thông báo
Ấn Độ	1	Thiết bị cơ khí
Armenia	1	Xử lý nước sạch
Australia	1	Hoá chất
Belize	2	Hoá chất
Brazil	1	Giày dép
Cabo Verde	6	Nhiên liệu, Truyền hình, Thiết bị điện gia dụng
Colombia	3	Phương tiện giao thông đường bộ
Costa Rica	2	Thiết bị điện gia dụng
Hàn Quốc	3	Thiết bị y tế, Xe điện
Hoa Kỳ	2	Khí gas, Thiết bị công cộng
Israel	3	Thuốc lá và quảng cáo thuốc lá, Thiết bị điện gia dụng
LB Nga	1	Thuốc thú y
Philippines	1	Dược phẩm
Thụy Sĩ	1	Dược phẩm
Thái Lan	3	Dược phẩm, Phương tiện giao thông
Uganda	1	Ổng dẫn
Ukraine	3	Thiết bị y tế, Dược phẩm
Vương quốc Anh	1	Mỹ phẩm
Việt Nam	4	Đèn LED, Khí tự nhiên
Tổng số Thông báo	40	

TIN CẢNH BÁO 01/05/2025 – 10/05/2025

Dự thảo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thiên nhiên thương mại của Việt Nam



Ngày 06/5/2025, Việt Nam thông báo cho các nước Thành viên WTO về việc đưa ra Dự thảo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thiên nhiên thương mại do Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia, Bộ Khoa học và Công nghệ xây dựng.

Dự thảo quy chuẩn kỹ thuật này quy định mức giới hạn các chỉ tiêu kỹ thuật liên quan đến yêu cầu quản lý chất lượng, an toàn, sức khỏe, môi trường đối

với khí thiên nhiên thương mại, bao gồm khí thiên nhiên đường ống (PNG), khí thiên nhiên nén (CNG) và khí thiên nhiên hóa lỏng (LNG) có mã HS quy định tại Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu do Bộ Tài chính ban hành theo Thông tư số 31/2022/TT-BTC ngày 08 tháng 6 năm 2022 (xem Phụ lục A).

Dự thảo quy chuẩn kỹ thuật này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có hoạt động sản xuất, kinh doanh, chế biến, pha chế, nhập khẩu và phân phối khí thiên nhiên thương mại tại Việt Nam.

Việt Nam chưa xác định thời gian dự kiến ban hành và có hiệu lực của dự thảo. Các nước Thành viên WTO có 60 ngày kể từ ngày thông báo để tham gia đóng góp ý kiến.

Thông tin chi tiết của dự thảo xem tại:

https://members.wto.org/crnattachments/2025/TBT/VNM/25_03197_00_x.pdf

Mã thông báo G/TBT/N/VNM/347, G/TBT/N/VNM/347/Add.1.

Dự thảo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn và tương thích điện từ (EMC) của sản phẩm chiếu sáng LED của Việt Nam



Ngày 06/5/2025, Việt Nam thông báo cho các nước Thành viên WTO về việc đưa ra Dự thảo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn và tương thích điện từ (EMC) của sản phẩm chiếu sáng LED do Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia, Bộ Khoa học và Công nghệ xây dựng.

Quy chuẩn này chỉ áp dụng đối với các sản phẩm chiếu sáng LED trong phạm vi áp dụng các tiêu chuẩn an toàn tương ứng nêu tại Phụ lục A của Quy chuẩn này, không áp dụng đối với: Sản phẩm chiếu sáng LED trong các công trình chiếu sáng giao thông, khu đô thị, khu dân cư tập trung và không gian công cộng (khu vực vui chơi giải trí công cộng, quảng trường, công viên, vườn hoa); Sản phẩm chiếu sáng LED cho phương tiện giao thông; Sản phẩm chiếu sáng LED chống cháy nổ. Các tổ chức, cá nhân sản xuất, nhập khẩu, kinh doanh sản phẩm chiếu sáng LED (sau đây gọi là Doanh nghiệp) nêu tại Phụ lục A của Quy chuẩn này, các tổ chức đánh giá sự phù hợp, cơ quan quản lý nhà nước và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan có trách nhiệm tuân thủ quy chuẩn này.

Việt Nam chưa xác định thời gian dự kiến ban hành và có hiệu lực của dự thảo. Các nước Thành viên WTO có 60 ngày kể từ ngày thông báo để tham gia đóng góp ý kiến.

Thông tin chi tiết của dự thảo xem tại:

https://members.wto.org/crnattachments/2025/TBT/VNM/25_03198_00_x.pdf

Mã thông báo G/TBT/N/VNM/348, G/TBT/N/VNM/348/Add.1.

Dự thảo Quy định về trang thiết bị y tế của Thái Lan



Ngày 08/5/2025, Thái Lan thông báo cho các nước Thành viên WTO về việc đưa ra Dự thảo Quy định, thủ tục, điều kiện ghi nhãn, hướng dẫn sử dụng trang thiết bị y tế do Cục Quản lý Dược và Thực phẩm xây dựng.

Dự thảo thông báo này bãi bỏ Thông báo của Bộ Y tế về: Quy định, Thủ tục và Điều kiện về Trưng bày Nhãn và Tờ hướng dẫn Sử dụng Thiết bị Y tế, B.E. 2563 (2020)

Dự thảo thông báo này không áp dụng cho các trường hợp sau: Thiết bị y tế đã được quy định cụ thể về yêu cầu ghi nhãn và hướng dẫn sử dụng trong các thông báo khác; Thiết bị y tế được miễn trừ sản xuất hoặc nhập khẩu theo điều 27 của Đạo luật Thiết bị Y tế, B.E. 2551 (2008) đã sửa đổi; Thiết bị y tế được sản xuất hoặc nhập khẩu chỉ để xuất khẩu ra bên ngoài Thái Lan.

Dự thảo cũng làm rõ định nghĩa về “Thiết bị y tế sử dụng tại nhà” và “Thiết bị y tế sử dụng chuyên nghiệp”, yêu cầu cụ thể về nhãn mác và hướng dẫn sử dụng thiết bị y tế có phần mềm, ứng dụng hoặc các loại tương tự khác không có dạng vật lý, yêu cầu cụ thể về nhãn mác và hướng dẫn sử dụng thiết bị y tế dành cho dụng cụ phẫu thuật và nha khoa hoặc thiết bị được thiết kế hoặc sản xuất để tái sử dụng, cũng như các phụ kiện, yêu cầu về nhãn mác khi kiểm tra hải quan.

Thời gian chuyển tiếp để dán nhãn và hướng dẫn sử dụng thiết bị y tế được thực hiện theo Thông báo của Bộ Y tế Công cộng RE: Quy định, Thủ tục và Điều kiện về Trưng bày Nhãn và Tờ hướng dẫn Sử dụng Thiết bị Y tế, B.E. 2563 (2020).

Thái Lan chưa xác định thời gian dự kiến ban hành và có hiệu lực của dự thảo. Các nước Thành viên WTO có 60 ngày kể từ ngày thông báo để tham gia đóng góp ý kiến.

Thông tin chi tiết của dự thảo xem tại:

https://members.wto.org/crnattachments/2025/TBT/THA/25_03216_00_x.pdf

Mã thông báo G/TBT/N/THA/779.

Đề xuất sửa đổi “Quy định về Phê duyệt/Báo cáo/Đánh giá thiết bị y tế chẩn đoán trong ống nghiệm” của Hàn Quốc



Ngày 09/5/2025, Hàn Quốc thông báo cho các nước Thành viên WTO về việc đưa ra đề xuất sửa đổi “Quy định về Phê duyệt/Báo cáo/Đánh giá thiết bị y tế chẩn đoán trong ống nghiệm” do Bộ An toàn Thực phẩm và Dược phẩm xây dựng.

Các nội dung được đề xuất sửa đổi bao gồm:

1) Thêm “Báo cáo Đánh giá Hiệu suất” vào tài liệu nghiên cứu hiệu suất lâm sàng bắt buộc đối với

thiết bị y tế chẩn đoán trong ống nghiệm (IVD);

2) Thiết lập các định nghĩa và yêu cầu về hồ sơ đối với ‘an ninh mạng’ liên quan đến IVD sử dụng công nghệ truyền thông có dây hoặc không dây, như một phần của quy trình phê duyệt theo quy định;

3) Bao gồm các IVD mới được phát triển trong phạm vi đánh giá nhanh, với các hạn chế về so sánh tính tương đương trong giai đoạn giám sát sau khi đưa ra thị trường;

4) Tập trung đánh giá sản phẩm giống hệt nhau của IVD Loại II cho “Viện Thông tin An toàn Thiết bị Y tế Quốc gia” chịu trách nhiệm về chứng nhận Loại II;

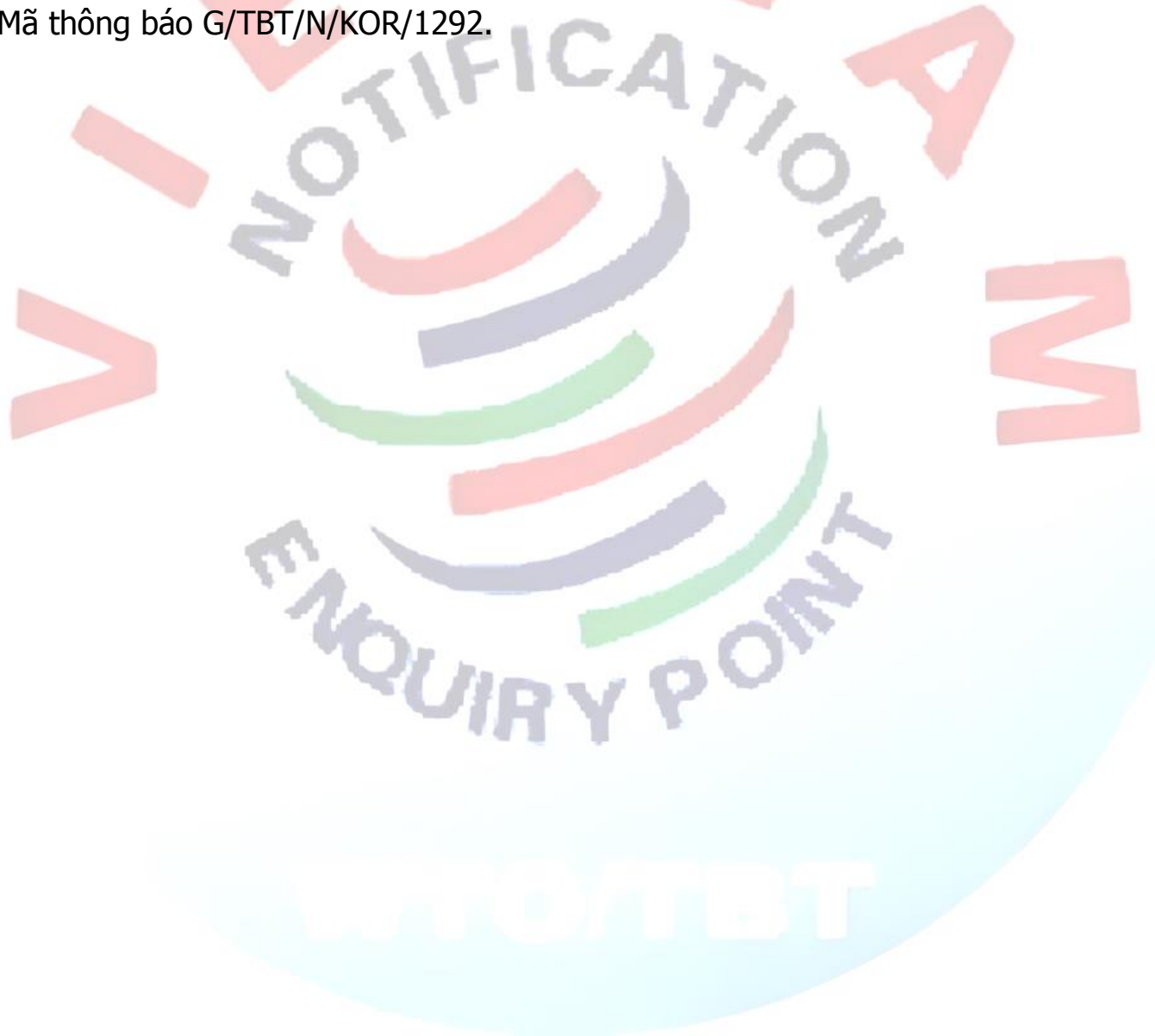
5) Làm rõ các thủ tục hành chính đối với IVD Loại I, v.v.

Hàn Quốc chưa đưa ra thời gian dự kiến ban hành và có hiệu lực của dự thảo. Các nước Thành viên WTO có 60 ngày kể từ ngày thông báo để tham gia đóng góp ý kiến.

Thông tin chi tiết của dự thảo xem tại:

https://members.wto.org/crnattachments/2025/TBT/KOR/25_03223_00_x.pdf

Mã thông báo G/TBT/N/KOR/1292.



DANH MỤC QUY CHUẨN KỸ THUẬT, TIÊU CHUẨN VIỆT NAM MỚI BAN HÀNH

Stt	Loại văn bản/ Số hiệu	Trích yếu nội dung	Ngày ban hành	Nội dung chi tiết
1	QCVN 01:2025/BYT	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia Giá trị giới hạn tiếp xúc cho phép của 70 yếu tố hóa học tại nơi làm việc	Cập nhật: 28/04/2025	https://thuvienphapluat.vn/TCVN/Hoa-chat/QCVN-01-2025-BYT-Gia-tri-tiep-xuc-cho-phep-70-yeu-to-hoa-hoc-tai-noi-lam-viec-921689.aspx
2	Quyết định số 1231/QĐ-BCT ngày 05/5/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương	Quyết định số 1231/QĐ-BCT Quyết định phê duyệt khung giá nhập khẩu điện từ Trung Quốc về Việt Nam	Cập nhật: 05/05/2025	https://thuvienphapluat.vn/phap-luat/ho-tro-phap-luat/quyet-dinh-1231-qd-bct-2025-phe-duyet-khung-gia-nhap-khau-dien-tu-trung-quoc-ve-viet-nam-ra-sao-711001-214818.html

DANH MỤC CÁC VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT LIÊN QUAN TỚI TBT MỚI BAN HÀNH

Stt	Loại văn bản/ Số hiệu	Trích yếu nội dung	Ngày ban hành	Nội dung chi tiết
1	Thông tư 26/2025/TT-BCT ngày 15/5/2025 của Bộ Công Thương	Thông tư 26/2025/TT-BCT ngày 15/5/2025 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số nội dung về các biện pháp phòng vệ thương mại	15/5/2025	https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Thuong-mai/Thong-tu-26-2025-TT-BCT-huong-dan-bien-phap-phong-ve-thuong-mai-657035.aspx

Luật đảm bảo sản phẩm Halal số 33 năm 2014 của Indonesia (Phần 01)

Tại phiên họp của Ủy ban Hàng rào Kỹ thuật trong Thương mại (TBT/WTO) vào tháng 11/2019, các phái đoàn gồm Liên minh châu Âu (EU), Hoa Kỳ, Đài Loan, Canada, New Zealand, Brazil và Úc đã bày tỏ quan ngại về các rào cản thương mại liên quan đến Dự thảo Quy định của Bộ Tôn giáo Indonesia về thực thi Luật Đảm bảo Sản phẩm Halal, được thông báo cho Ủy ban TBT qua tài liệu G/TBT/N/IDN/123 ngày 14/10/2019.

Dự thảo này áp dụng cho nhiều loại sản phẩm, bao gồm: thực phẩm và đồ uống; thuốc y học cổ truyền và thực phẩm bổ sung sức khỏe; thuốc; mỹ phẩm; sản phẩm hóa học; sản phẩm biến đổi gen; quần áo, mũ và phụ kiện; đồ gia dụng; thiết bị thờ cúng Hồi giáo; văn phòng phẩm và thiết bị văn phòng; thiết bị y tế thuộc loại rủi ro A, B và C. Dự thảo quy định việc thực thi bắt buộc đảm bảo sản phẩm Halal, được chứng minh bằng chứng nhận Halal do Cơ quan Đảm bảo Sản phẩm Halal (BPJPH) hoặc các cơ quan Halal khác được công nhận cấp, với các giai đoạn chứng nhận bắt buộc kèm thời gian chuyển tiếp khác nhau.

Quan ngại và đề xuất của Liên minh châu Âu (EU):

EU bày tỏ lo ngại nghiêm trọng về Luật Đảm bảo Sản phẩm Halal số 33/2014, cho rằng yêu cầu chứng nhận và ghi nhãn Halal bắt buộc đối với nhiều sản phẩm gây hạn chế thương mại. EU nhấn mạnh các quy định này chưa được thông báo đầy đủ theo Hiệp định TBT. Các đề xuất của EU bao gồm:

- Giữ chứng nhận và ghi nhãn Halal ở mức tự nguyện, chỉ nhằm cung cấp thông tin đáng tin cậy.
- Tăng cường minh bạch bằng cách thông báo các biện pháp thực thi và dành thời gian hợp lý để lấy ý kiến.

- Làm rõ danh sách sản phẩm Haram, bỏ yêu cầu ghi nhãn “không Halal” vì gây gánh nặng không cần thiết.
- Cho phép sản phẩm Halal và không Halal cùng tồn tại, đặc biệt đối với thuốc và thiết bị y tế, mà không giới hạn thời gian.
- Gia hạn thời gian ân hạn (hết hạn ngày 17/10/2024) để tuân thủ luật đối với thực phẩm và đồ uống, do khó khăn trong kiểm toán, lưu trữ và vận chuyển.
- Tuân thủ hướng dẫn Codex Alimentarius, cho phép xử lý và vận chuyển chung sản phẩm Halal và không Halal với các biện pháp làm sạch phù hợp.
- Đơn giản hóa công nhận chứng nhận Halal nước ngoài, bỏ yêu cầu thỏa thuận hợp tác phức tạp với BPJPH và chấp nhận báo cáo thử nghiệm từ các phòng thí nghiệm EU được công nhận bởi ILAC/IAF.
- Cung cấp thông tin chi tiết về lộ trình triển khai luật và “Biên bản Ghi nhớ” về thực thi.
- EU cho rằng các yêu cầu Halal hiện tại gây khó khăn không tương xứng cho doanh nghiệp, đặc biệt khi mở rộng sang các sản phẩm ngoài thực phẩm và đồ uống.

Quan ngại và đề xuất của Hoa Kỳ:

Hoa Kỳ công nhận tầm quan trọng của việc đảm bảo sản phẩm Halal cho người tiêu dùng Indonesia, nhưng lo ngại Luật Đảm bảo Sản phẩm Halal số 33/2014 và các quy định thực thi tạo rào cản thương mại không cần thiết. Các đề xuất của Hoa Kỳ bao gồm:

- Thông báo đầy đủ các quy định thực thi (như PP 31/2019) và các biện pháp liên quan cho Ủy ban TBT, đảm bảo minh bạch và thời gian góp ý.
- Xác nhận danh mục sản phẩm và lộ trình áp dụng chứng nhận Halal bắt buộc: thực phẩm/đồ uống (10/2024), thuốc cổ truyền/bổ sung sức khỏe/mỹ phẩm/sản phẩm biến đổi gen (10/2026), thuốc/thiết bị y tế loại B (10/2029), thuốc kê đơn/thiết bị y tế loại C (10/2034).

- Làm rõ quy trình và thời gian thông báo, lấy ý kiến về chứng nhận, bao bì và ghi nhãn cho từng danh mục sản phẩm.
- Xem xét lại yêu cầu tách biệt cơ sở sản xuất, lưu trữ và phân phối cho sản phẩm Halal và không Halal do chi phí cao và tính khả thi thấp.
- Giải thích lý do yêu cầu chứng nhận Halal cho thực phẩm đông lạnh (như trái cây, rau củ) và làm rõ quy định về lô hàng số lượng lớn.
- Cung cấp thông tin về quy định ghi nhãn không Halal của BPOM/NADFC và áp dụng cho các sản phẩm ngoài thực phẩm/mỹ phẩm.
- Đảm bảo thời gian chuyển tiếp đủ dài để các bên liên quan tuân thủ.
- Xác nhận triển khai từng giai đoạn chứng nhận Halal bắt buộc và cho phép bán sản phẩm chưa chứng nhận trong thời gian chuyển tiếp.
- Gia hạn công nhận các cơ quan chứng nhận Halal của Hoa Kỳ (hết hạn ngày 05/6/2020) thêm 02 năm để tránh gián đoạn thương mại và cải thiện quy trình đăng ký của BPJPH.
- Bỏ yêu cầu ghi nhãn bắt buộc cho cả sản phẩm Halal và không Halal để tránh nhầm lẫn và giảm chi phí.
- Đơn giản hóa đăng ký chứng nhận Halal nước ngoài, tránh trùng lặp và hạn chế thương mại, đồng thời làm rõ sự khác biệt giữa sản phẩm nội địa và nhập khẩu.
- Cụ thể hóa danh mục thiết bị y tế chịu ảnh hưởng của luật và xem xét loại trừ sản phẩm chẩn đoán in-vitro từ nguyên liệu động vật không tiếp xúc cơ thể. Hoa Kỳ khuyến khích Indonesia thông báo các quy định dự thảo trước khi hoàn thiện, đảm bảo minh bạch, thời gian chuyển tiếp và cơ hội góp ý từ các bên liên quan.

Quan ngại và đề xuất của Canada:

Canada nhấn mạnh cần thêm thông tin để các nhà xuất khẩu tuân thủ quy định. Các điểm chính bao gồm:

Bản tin TBT | 14

1. Xác nhận miễn chứng nhận Halal cho nguyên liệu thực vật tươi (hạt, trái cây, rau củ), trừ khi được coi là “độc hại”. Canada yêu cầu làm rõ khái niệm “độc hại”.

2. Lo ngại về yêu cầu ghi nhãn bắt buộc cho sản phẩm Halal và không Halal, vì gây nhầm lẫn cho người tiêu dùng và khó khăn cho nhà sản xuất.

3. Làm rõ áp dụng cho thực phẩm đông lạnh: hải sản tươi (như cua) được miễn chứng nhận Halal, nhưng sản phẩm đông lạnh (bao gồm cua, trái cây, rau củ) bị coi là “đã chế biến” và phải chứng nhận Halal. Canada thắc mắc tại sao quá trình đông lạnh khiến sản phẩm như cua hay việt quất cần chứng nhận, đồng thời lo ngại yêu cầu này bất lợi cho hàng nhập khẩu đông lạnh (như cua đông lạnh trị giá 43 triệu CAD xuất sang Indonesia năm 2019).

4. Quy trình công nhận cơ quan chứng nhận Halal nước ngoài chưa rõ ràng:

- Canada hỏi liệu Indonesia có công bố thêm hướng dẫn về quy trình chứng nhận trước khi luật có hiệu lực đầy đủ không.
- Yêu cầu giải thích lý do BPJPH đòi hỏi thỏa thuận hợp tác, vì điều này gây khó khăn cho các quốc gia không có quy định về thực phẩm Halal.
- Hỏi liệu hướng dẫn mới sẽ được thông báo qua Điểm hỏi đáp TBT và có thời gian lấy ý kiến công chúng không.

5. Vấn đề công nhận cơ quan chứng nhận nước ngoài:

- Indonesia gia hạn công nhận cho các cơ quan còn hiệu lực, nhưng không áp dụng cho các cơ quan đã hết hạn.
- Canada lo ngại vì đơn xin công nhận của một cơ quan Canada bị trì hoãn từ năm 2016, dẫn đến lô thịt bò Halal bị từ chối ngày 03/02/2020. Canada yêu cầu xử lý nhanh các đơn đang chờ và khuyến khích Indonesia cung cấp thông tin kịp thời về các quy định thực thi, đảm bảo đủ thời gian cho các đối tác thương mại góp ý và làm rõ khi cần.

Vụ kiện tranh chấp giữa Malaysia và EU về các biện pháp của Liên minh Châu Âu (EU) và một số quốc gia thành viên đối với dầu cọ và nhiên liệu sinh học từ cây cọ dầu (DS600) (Phần 03)

Liên minh châu Âu đã hành động không phù hợp với Điều X:3(a) của GATT 1994 bằng cách quản lý mức giới hạn rủi ro ILUC cao và việc loại bỏ dần trong Điều 26 của RED II theo cách không hợp lý, ở mức độ mà những thiếu sót trong thiết kế và triển khai các tiêu chí và thủ tục rủi ro ILUC thấp không cung cấp các yếu tố cần thiết để nhiên liệu sinh học từ dầu cọ được chứng nhận là rủi ro ILUC thấp;

Liên quan đến Điều XX của GATT 1994: (i) giới hạn rủi ro ILUC cao và việc loại bỏ dần là một biện pháp liên quan đến việc bảo tồn các nguồn tài nguyên thiên nhiên cạn kiệt có hiệu lực kết hợp với các hạn chế về tiêu dùng hoặc sản xuất trong nước theo nghĩa của Điều XX(g); (ii) giới hạn rủi ro ILUC cao và việc loại bỏ dần là một biện pháp cần thiết để bảo vệ cuộc sống hoặc sức khỏe của con người, động vật hoặc thực vật theo nghĩa của Điều XX(b); (iii) không cần thiết phải phán quyết liệu giới hạn rủi ro ILUC cao và việc loại bỏ dần có phải là một biện pháp cần thiết để bảo vệ đạo đức công cộng theo Điều XX(a) hay không; và (iv) giới hạn rủi ro ILUC cao và việc loại bỏ dần đã được quản lý theo cách cấu thành sự phân biệt đối xử tùy tiện hoặc không thể biện minh giữa các quốc gia có cùng điều kiện vì Liên minh châu Âu đã không tiến hành xem xét kịp thời dữ liệu được sử dụng để xác định nhiên liệu sinh học nào có rủi ro ILUC cao và vì có những thiếu sót trong việc thiết kế và triển khai các tiêu chí rủi ro ILUC thấp và quy trình chứng nhận.

Liên quan đến biện pháp TIRIB của Pháp, Hội đồng nhận thấy rằng:

Việc loại trừ nhiên liệu sinh học gốc dầu cọ khỏi nhóm nhiên liệu sinh học đủ điều kiện cho mục đích của biện pháp TIRIB của Pháp là không phù hợp với Điều III:2, câu đầu tiên, của GATT 1994, vì nó dẫn đến việc áp dụng thuế nội địa đối với nhiên liệu sinh học gốc

dầu cọ nhập khẩu vượt quá mức thuế áp dụng cho nhiên liệu sinh học gốc hạt cải dầu và cây trồng dầu đậu nành trong nước tương tự;

Việc loại trừ nhiên liệu sinh học gốc dầu cọ khỏi nhóm nhiên liệu sinh học đủ điều kiện cho mục đích của biện pháp TIRIB của Pháp là không phù hợp với Điều III:2, câu thứ hai, của GATT 1994, vì nó dẫn đến việc đánh thuế không giống nhau giữa nhiên liệu sinh học gốc dầu cọ nhập khẩu và nhiên liệu sinh học gốc hạt cải dầu và cây trồng dầu đậu nành trong nước có khả năng cạnh tranh trực tiếp hoặc có thể thay thế, và việc đánh thuế không giống nhau này được áp dụng để bảo vệ sản xuất trong nước;

Việc loại trừ nhiên liệu sinh học gốc dầu cọ khỏi nhóm nhiên liệu sinh học đủ điều kiện cho mục đích của biện pháp TIRIB của Pháp là không phù hợp với Điều I:1 của GATT 1994, vì nó cấp một lợi thế cho nhiên liệu sinh học gốc hạt cải và cây trồng dầu đậu nành nhập khẩu mà không được trao ngay lập tức và vô điều kiện cho nhiên liệu sinh học gốc dầu cọ tương tự nhập khẩu từ Malaysia;

Liên quan đến Điều XX của GATT 1994: (i) việc loại trừ nhiên liệu sinh học gốc dầu cọ khỏi nhóm nhiên liệu sinh học đủ điều kiện cho mục đích của biện pháp TIRIB của Pháp là một biện pháp liên quan đến việc bảo tồn các nguồn tài nguyên thiên nhiên cạn kiệt có hiệu lực kết hợp với các hạn chế về tiêu dùng hoặc sản xuất trong nước theo nghĩa của Điều XX(g); (ii) việc loại trừ nhiên liệu sinh học gốc dầu cọ khỏi nhóm nhiên liệu sinh học đủ điều kiện cho mục đích của biện pháp TIRIB của Pháp là một biện pháp cần thiết để bảo vệ sự sống hoặc sức khỏe của con người, động vật hoặc thực vật theo nghĩa của Điều XX(b); (iii) không cần thiết phải đưa ra phán quyết về việc liệu việc loại trừ nhiên liệu sinh học gốc dầu cọ khỏi nhóm nhiên liệu sinh học đủ điều kiện cho mục đích của biện pháp TIRIB của Pháp có phải là biện pháp cần thiết để bảo vệ đạo đức công cộng theo Điều XX(a) hay không; và (iv) việc loại trừ nhiên liệu sinh học gốc dầu cọ khỏi nhóm nhiên liệu sinh học đủ điều kiện cho mục đích của biện pháp TIRIB của Pháp đã được thực hiện theo cách cấu thành sự phân biệt đối xử tùy tiện hoặc không thể biện minh được giữa các quốc gia có cùng điều kiện, vì Liên minh châu Âu đã không tiến hành đánh giá kịp thời dữ liệu được sử dụng để xác định nhiên liệu sinh học nào có rủi ro ILUC cao và đã không chứng minh được sự tồn tại của bất

kỳ điều khoản hoặc sự linh hoạt nào để nhiên liệu sinh học gốc dầu cọ được chứng nhận là có rủi ro ILUC thấp;

Malaysia đã không chứng minh được rằng biện pháp TIRIB của Pháp cung cấp một khoản trợ cấp cụ thể gây ra những tác động bất lợi dưới hình thức gây thiệt hại nghiêm trọng theo Điều 5(c), 6.3(a) và 6.3(c) của Thỏa thuận SCM.

Hội đồng thấy rằng Malaysia đã không chứng minh được vụ việc vi phạm rõ ràng theo Hiệp định TBT hoặc GATT 1994 liên quan đến bất kỳ biện pháp nào của Litva bị loại bỏ.

